

Bản án số: 56/2023/HS-PT

Ngày 11-8-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Vinh

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Quốc Hương và ông Nguyễn Anh Ứng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với Nguyễn Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 18-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp.

**Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn V**, sinh năm 1989 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Bùi Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28-9-2022 đến ngày 04-10-2022, tại ngoại; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:*

- Ông Hoàng Văn Q, Luật sư Công ty luật Quốc tế F thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: số 283 T, tổ dân phố 5, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- Ông Trần Quang N, Luật sư của Chi nhánh Số 01 Văn phòng luật sư N tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: Số 181<sup>1</sup> B, Phường 9, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

**Bị hại:** Anh Trần Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 7, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7-2018, Trần Hữu H cho anh Trần Văn H vay 10.000.000 đồng. Khi vay hai bên hợp đồng miệng, lãi suất 50.000 đồng/10.000.000 đồng/ngày, thời hạn vay 01 tháng. Đến ngày 29-10-2018, anh H và Trần Hữu H thỏa thuận tính cả gốc và lãi làm tròn là 15.000.000 đồng và lập hợp đồng viết tay, thời hạn cho vay 01 năm. Đến năm 2020, Trần Hữu H đến nhà anh H đòi nợ thì mẹ và em gái anh H trả cho Trần Hữu H 5.000.000 đồng.

Khoảng 15 giờ ngày 27-9-2022, Trần Hữu H và V ngồi uống nước tại khu vực thôn 6, xã Đ, huyện Đ thấy anh H điều khiển xe mô tô đi ngang qua Trần Hữu H và V. Thấy anh H, Trần Hữu H nói V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48C1-097.64 của Trần Hữu H đuổi theo để đòi nợ. V điều khiển xe mô tô chở Trần Hữu H đuổi kịp và áp sát vào xe mô tô của anh H khiến cho hai xe va chạm với nhau, dẫn đến anh H ngã xuống đường. Lúc này, Trần Hữu H xuống xe chạy tới chỗ anh H dùng mũ bảo hiểm đánh liên tiếp từ trên xuống vào đầu và lưng làm mũ bảo hiểm anh H đang đội trên đầu và mũ bảo hiểm của Trần Hữu H bị vỡ. Sau đó Trần Hữu H tiếp tục dùng tay kéo anh H ngồi dậy, đồng thời một tay túm tóc, một tay đấm, tát vào miệng của anh H 02 cái và yêu cầu anh H trả nợ cho Trần Hữu H 20.000.000 đồng. Anh H nói từ từ trả nhưng Trần Hữu H không đồng ý và nói V mở cốp xe của H lấy kim sắt ra, đồng thời có lời nói hù dọa “*Mày không trả tiền, tao xin mày hai cái răng*”. Nghe vậy, anh H sợ nên vùng người đứng dậy bỏ chạy vào vườn rẫy bên đường nhưng V đuổi theo bắt lại dẫn anh H lại vị trí lề đường chỗ Trần Hữu H đang đứng và bắt anh H ngồi xuống. Lúc này, V lấy kim sắt đi đến vị trí của anh H đang ngồi rồi dùng kim kẹp mạnh vào ngón tay trỏ, bàn tay trái của anh H, đồng thời yêu cầu anh H gọi điện mượn tiền trả cho Trần Hữu H ngay. Do bị kẹp đau nên anh H sợ và đồng ý làm theo yêu cầu của V và Trần Hữu H.

Anh H gọi điện cho em gái là chị Trần Thị Th mượn 20.000.000 đồng nhưng không được. Lúc này, do thấy nhiều người qua lại và sợ người quen của anh H bắt gặp nên Trần Hữu H yêu cầu anh H lên xe của anh H và ngồi phía trước để H ngồi phía sau đi về phía khu du lịch PS, xã Đ, V cất kim vào cốp xe của Trần Hữu H và điều khiển xe chạy phía sau. Khi đi ngang qua cổng dẫn vào khu du lịch sinh thái PS khoảng 200m thì Trần Hữu H dừng xe lại bên đường, gần khu vực rẫy cao su và tiếp tục yêu cầu anh H gọi điện mượn tiền trả cho Trần Hữu H. Lúc này, anh H gọi điện thoại cho anh Nguyễn Sĩ A mượn 5.000.000 đồng chuyển vào số tài khoản ngân hàng của Trần Hữu H. Do anh A không có sẵn tiền nên nhờ vợ mình là chị Trần Thị Anh Đ chuyển tiền đến số tài

khoản của Trần Hữu H 5.000.000 đồng. Tiếp đến, anh H gọi điện cho anh Võ Văn T mượn 3.000.000 đồng với hình thức chuyển khoản như trên, anh T sau đó chuyển vào số tài khoản của Trần Hữu H 3.000.000 đồng. Các thông báo giao dịch nêu trên đều được ngân hàng gửi tin nhắn vào điện thoại của Trần Hữu H biết. Sau khi nhận được 8.000.000 đồng, Trần Hữu H nói anh H mượn thêm tiền trả cho Trần Hữu H đủ 15.000.000 đồng theo giấy viết tay ngày 18-10-2022 là được. Anh H tiếp tục gọi điện thoại cho 03 người khác mượn tiền trả cho Trần Hữu H gồm chị Trần Thị Th, Mai Đức D và anh Nguyễn Văn N nhưng không mượn được. Thấy anh H không mượn thêm được tiền nên Trần Hữu H yêu cầu anh H trả thêm cho Trần Hữu H 2.000.000 đồng là hết nợ cả gốc lẫn lãi và phải trả cho Trần Hữu H trong tuần sau. Nghe Trần Hữu H nói vậy nên anh H đồng ý, sau đó Trần Hữu H và V đi về trước, anh H về đến nhà kể lại sự việc và cùng gia đình trình báo Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận giám định số 05/TgT ngày 25-11-2022 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Đắk Nông, kết luận: 01 vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng gò má trái không tại sẹo, tỷ lệ 0,5% làm tròn bằng 01%. Các vết trầy xước, sưng nề, bầm tím da trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Kết luận: Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của anh Trần Văn H tại thời điểm giám định là 01%.

Kết luận khác: Các vết sưng nề và trầy xước da vùng đỉnh đầu, gáy, gò má phải, gò má trái, môi trên, lưng do vật tày hoặc vật tày bản rộng tác động gây nên. Vết xước da đốt gần ngón II bàn tay trái do vật tày có cạnh tác động gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 18-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Cướp tài sản*”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn V 04 năm tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với Trần Hữu H, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 04-5-2023, Nguyễn Văn V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy án sơ thẩm và tuyên không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Văn V không thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xử phạt bị cáo về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và điều luật áp dụng.

*Luật sư Trần Quang N bào chữa cho bị cáo trình bày:* Anh H đã bội tín không trả nợ cho Trần Hữu H, bỏ đi khỏi địa phương và đổi số điện thoại thì hành vi của anh H có dấu hiệu của tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” nhưng không xem xét làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Trần Hữu H và V. Mặt khác, hành vi của anh H đã ảnh hưởng đến việc bảo vệ tài sản của Trần Hữu H. Việc đòi nợ của Trần Hữu H và V về mặt thực tiễn là các bị cáo chiếm đoạt tiền của chính mình. Hành vi đòi nợ là sai nhưng chưa cấu thành tội “*Cướp tài sản*”. Hồ sơ không thể hiện chứng minh được bị hại lâm vào tình trạng không chống cự được vì khi anh H ngã xe xuống thì vẫn còn nói chuyện qua lại với Trần Hữu H và anh H nói là đi chỗ khác sợ nhiều người khác thấy. Xuất phát nguyên nhân từ việc vay mượn nợ. Các bị cáo ngay từ ban đầu không có ý định mục đích chiếm đoạt tài sản và các bị cáo chỉ có ý thức đòi nợ mang tính bộc phát. Cấp sơ thẩm có những vi phạm cụ thể khi ban hành kết luận điều tra nhưng lại tiếp tục lấy lời khai trong khi Viện kiểm sát không có quyết định trả hồ sơ. Cách hỏi của Hội đồng xét xử sơ thẩm đều quy kết các bị cáo phạm tội “*Cướp tài sản*” và cho rằng các bị cáo quanh co chối tội nhưng không có chứng cứ chứng minh dẫn đến làm xấu đi tình trạng nhân thân của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

*Luật sư Hoàng Văn Q bào chữa cho bị cáo trình bày:* Việc áp dụng tình tiết định khung “*Dùng phương tiện nguy hiểm*” là không có căn cứ. Cụ thể, bút lục số 28 thể hiện Trần Hữu H nhờ V chạy xe lừa theo anh H để đòi nợ thì không có ý thức chiếm đoạt và các bị cáo chưa sử dụng vũ lực đối với bị hại. Hành vi của các bị cáo là có dấu hiệu của tội “*Cướp tài sản*” nhưng không có hành vi sử dụng phương tiện nguy hiểm. Bị cáo V có hành vi dùng kim kẹp vào tay của bị hại thì hành vi phạm tội mới bắt đầu hình thành. Cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng quy định tại khoản 2 Điều 232 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy một phần bản án sơ thẩm liên quan đến bị cáo V. Đồng thời chiếc xe là phương tiện phạm tội không tịch thu nhưng trả lại nên đề nghị xem xét.

Bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa của các Luật sư, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét kháng cáo của Nguyễn Văn V, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại Biên bản hỏi cung bị can các ngày 18-10-2022 (bút lục 176-177), ngày 18-11-2022 (bút lục số 180-181), Bản tự khai/Bản tường trình ngày 18-11-2022 (bút lục

số 187-189) của Trần Hữu H, thể hiện: “... tôi (H) nói anh V chở tôi đuổi theo H. Tôi nói với anh V thắng đó nợ tiền em. Mục đích đuổi theo là để đòi nợ. Khoảng 100m thì đuổi kịp, anh V điều khiển xe ép vào bên trái xe H khiến H và xe bị ngã xuống... Sau khi xuống xe tôi nhìn thấy H đang nằm sấp nên tôi đi đến chỗ H và dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu H... Sau đó tôi nói anh V mở cốp xe của tôi lấy kìm và tôi hù dọa H nếu mày không trả tiền thì xin H 02 cái răng. Nghe tôi nói vậy H sợ nên bỏ chạy khoảng vài mét thì bị anh V bắt lại dẫn lại vị trí tôi đứng rồi anh V đi lấy kìm còn tôi đứng cạnh H. Sau khi lấy kìm xong anh V đi lại chỗ H kẹp kìm vào ngón tay trở bàn tay trái của H, đồng thời anh V nói “mày phải trả tiền cho H ngay và yêu cầu H gọi điện mượn tiền trả cho H. H đồng ý. Tôi cũng không nói gì thêm...”. Lời khai của Trần Hữu H phù hợp với Biên bản ghi lời khai ngày 03-10-2022 (bút lục số 192-193), Biên bản hỏi cung bị can ngày 20-10-2022 (bút lục số 196-197), Bản tự khai/Bản tường trình ngày 21-12-2022 (bút lục số 204) của Nguyễn Văn V thể hiện “... tôi ép xe vào xe H thì H tông vào xe tôi và ngã xuống lúc đó thì H xuống đánh H tôi quay đầu xe lại rồi đứng nhìn khi H định chạy thì tôi túm áo H lại xong H ngồi xuống và tôi ra cốp xe của H lấy kìm ra rồi dọa H mày chạy nữa tao kẹp ngón tay mày đây rồi sau đó tôi đã kẹp ngón tay H rồi H kêu đau tôi bỏ ra...” (đồng thời trong tất cả các biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung, Nguyễn Văn V nhận thức được hành vi của bị can là sai trái với quy định của pháp luật. Cam đoan lời khai của bị can là đúng sự thật, do bị can tự nguyện khai báo, không bị ai đánh đập hay ép buộc gì) và Biên bản ghi lời khai ngày 28-9-2022 (bút lục số 205-206, 209-210), Bản tự khai/ Bản tường trình ngày 23-12-2022 (bút lục số 214) của bị hại Trần Văn H thể hiện “... một người đàn ông trọc đầu tên là V đi xe máy từ phía sau lên áp sát vào bên trái xe của tôi khiến tôi và xe bị ngã xuống đường khi tôi đang nằm sấp chưa kịp đứng dậy tôi bị H đánh liên tục vào đầu và sau lưng... tôi sợ bị đánh nên bỏ chạy vào trong rẫy nhưng bị V đuổi theo bắt được dẫn lại chỗ H canh chừng còn V đi lấy kìm sắt rồi kẹp vào ngón tay trở bàn tay trái của tôi và yêu cầu tôi phải trả tiền cho H do bị kẹp đau nên tôi phải đồng ý gọi điện mượn tiền trả cho H...”. Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp thu thập theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đã dùng phương tiện nguy hiểm (dung xe máy tông vào bị hại gây ảnh hưởng đến sức khỏe với tỷ lệ % tổn thương cơ thể của anh Trần Văn H tại thời điểm giám định là 01%), đồng thời các bị cáo dùng vũ lực (mũ bảo hiểm, kìm sắt) liên tiếp đánh vào người và kẹp tay của bị hại làm cho bị hại hoảng sợ và lâm vào tình trạng không thể chống cự được, sau đó ép bị hại mượn tiền để giao cho các bị cáo. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 18-4-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk R’Lấp kết án Nguyễn Văn V về tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật

Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết mới cho nội dung kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2]. Mặt khác, hành vi của các bị cáo thực hiện một cách liều lĩnh, xem thường sức khỏe, tính mạng của bị hại và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị về việc tăng hình phạt đối với các bị cáo nên không làm xấu đi tình trạng của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm khi áp dụng mức hình phạt.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, quan điểm đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của Nguyễn Văn V không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**1.** Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 18-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp về hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn V 04 (bốn) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 28-9-2022 đến ngày 04-10-2022.

**2.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk R'Lấp;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo, bị hại và người bào chữa;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Võ Văn Vinh**